TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2026/HS-ST
Ngày 09-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Diễm My

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Thu Uyển và bà Nguyễn Thị Đào

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Lâm Oanh là Thư ký viên của Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/HSST ngày 16 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2026 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1985 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình V (sinh năm 1958) và bà Nguyễn Thị T1 (sinh năm 1957); có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1985 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2024, Nguyễn Đình T đặt mua 01 khẩu súng và 50 viên đạn trên mạng xã hội Youtube (*không rõ địa chỉ*), với giá là 4.350.000 đồng. Khoảng vài ngày sau, một người đàn ông *(không rõ nhân thân, lai lịch)* liên lạc qua điện thoại hỏi địa điểm nhận hàng thì T nói giao ở khu công nghiệp T thuộc xã T, tỉnh Lâm Đồng. Khoảng 16 giờ chiều, ngày đầu tháng 10/2024, T đến trước khu Công nghiệp T thì thấy một xe khách loại 29 đến 35 chỗ *(không rõ biển số xe và hãng xe)* đi theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đến Thành phố Hồ Chí Minh, dừng lại chỗ T đứng, lúc này một người đàn ông *(không rõ nhân thân, lai lịch)* xuống xe đưa cho T một thùng hàng và T trả số tiền 4.350.000 đồng, nhận tiền xong người đó lên xe khách đi tiếp. T mang thùng hàng về nhà mở ra kiểm tra thì thấy bên

trong có một khẩu súng và một hộp nhựa màu vàng bên trong chứa 50 viên đạn nên đã cất giấu trên trần nhà trong phòng ngủ của mình tại thôn M, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng với ý định sẽ sử dụng săn bắn khi rảnh rỗi và không nói cho ai biết. Sáng ngày 18/10/2025, T lấy khẩu súng và 50 viên đạn để mang vào rẫy (khu B52, thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) tiếp tục cất giấu; T để khẩu súng và hộp đựng 50 viên đạn ở băng ghế sau xe ô tô bán tải hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát: 48C-092.39, để tránh bị phát hiện T dùng áo khoác phủ lên trên. Khi đến đường liên thôn khu vực cánh đồng thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị Đội Cảnh sát giao thông đường bộ D phát hiện, thu giữ khẩu súng và 50 viên đạn.

Kết luận giám định số 1142/KL-KTHS, ngày 07/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh L, xác định: Khẩu súng có kích thước tổng thể 25cm x 106,4cm gửi giám định ***là súng hơi cỡ nòng 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng.*** Tình trạng kỹ thuật: Khẩu súng hiện còn sử dụng để bắn được; 50 viên kim loại hình nấm màu xám, mỗi viên đường kính 5,5mm, cao 0,85cm gửi giám định ***là đạn kim loại hình nấm cỡ 5,5mm thuộc vũ khí quân dụng.*** Các viên đạn này sử dụng được cho khẩu súng gửi giám định đính kèm theo.

Vật chứng thu giữ: 01 khẩu súng có kích thước tổng thể 25cm x 106,4cm, màu đen và 50 viên đạn kim loại hình nấm cỡ 5,5mm.

Cáo trạng số: 50/CT-VKS(LĐ-P1) ngày 11 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Đình T về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng ý cáo trạng truy tố về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L phối hợp với các đơn vị liên quan tiêu hủy theo quy định đối với 01 khẩu súng có kích thước tổng thể 25cm x 106,4cm, màu đen và 46 viên đạn kim loại hình nấm cỡ 5,5mm.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Sáng ngày 18/10/2025, Nguyễn Đình T lấy khẩu súng và 50 viên đạn (đã mua từ tháng 10/2024) để mang vào rẫy cất giấu. Khi đi đến đường liên thôn khu vực cánh đồng thôn T, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng thì bị Đội Cảnh sát giao thông đường bộ D phát hiện, thu giữ 01 khẩu súng và 50 viên đạn. Tại Kết luận giám định số 1142/KL-KTHS, ngày 07/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh L xác định 01 khẩu súng và 50 viên đạn này là vũ khí quân dụng. Căn cứ khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số: 03/2022/NQ-HĐTP ngày 09/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 304, Điều 305, Điều 306, Điều 307 và Điều 308 của Bộ luật Hình sự quy định *"2. "Vũ khí quân dụng" là thiết bị, phương tiện hoặc tổ hợp những phương tiện quy định tại khoản 2 và khoản 6 Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ"*; khoản 2, khoản 6 Điều 3 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định *"2. T2 bị vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ phải đúng thẩm quyền, đối tượng và bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật...6. Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, thử nghiệm, kinh doanh, trang bị, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển, sửa chữa, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ phải được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoặc người có thẩm quyền cho phép, bảo đảm quản lý chặt chẽ, an ninh, an toàn và bảo vệ môi trường"*; điểm b khoản 2 Điều 2 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ quy định về vũ khí quân dụng gồm *"b) Súng bắn đạn ghém, súng nén khí, súng nén hơi, đạn sử dụng cho các loại súng này thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ C ban hành;"* và Phụ lục 1 Danh mục vũ khí quân dụng ban hành kèm theo Thông tư số: 75/2024/TT-BCA ngày 15 tháng 11 năm 2024 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật. Tội phạm và hình phạt được Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm…

[3]. Xét thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với vũ khí quân dụng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"*; tình tiết bị cáo

có bố ruột là người có công với cách mạng; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có vợ thường xuyên đau ốm nên bị cáo là lao động chính trong gia đình; ngoài ra, bị cáo còn có nhiều đóng góp tích cực cho hoạt động thiện nguyện tại địa phương được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét thấy, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (Văn bản hợp nhất số: 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao) nên có căn cứ cho hưởng án treo đối với bị cáo. Đồng thời, bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 khẩu súng và 46 viên đạn kim loại hình nấm hoàn lại sau giám định đang được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L tạm giữ: Giao Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L phối hợp với các đơn vị có liên quan tiêu hủy theo đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Lâm Đồng là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình T phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Giao Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L phối hợp với các đơn vị có liên quan tiêu hủy đối với 01 khẩu súng và 46 viên đạn kim loại hình nấm hoàn lại sau giám định, đang được Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L tạm giữ theo đúng quy định của pháp luật *(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận lập ngày 17/11/2025 tại Tổ địa bàn 2, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L)*.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Lâm Đồng;
- CQ ANĐT CA tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8-Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 8-Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trương Thị Diễm My